

Số: 451/BC-CSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 5 năm 2018

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN
TẠI KỲ HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn**

Thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm 2017 vừa qua, Hội đồng quản trị đã theo sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đã có những chủ trương, quyết định quan trọng giúp Công ty nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2017.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

- Sản lượng thực hiện năm 2017 là 10.654.762 tấn đạt 105% so cùng kỳ và đạt 133% so kế hoạch.
- Doanh thu năm 2017 là 1.119.375 tỷ đồng, đạt 94,7% so cùng kỳ, đạt 155,4% so kế hoạch.
- Lợi nhuận năm 2017 đạt 61,317 tỷ đồng, đạt 101% so cùng kỳ và đạt 111% so kế hoạch.
- Nộp ngân sách năm 2017, Cảng Sài Gòn thực hiện đúng nghĩa vụ theo quy định của nhà nước, đã nộp số tiền là 110,8 tỷ đồng.

2. Một số chỉ tiêu cơ bản trong các Báo cáo tài chính năm 2017 như sau:

2.1 Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính riêng năm 2017 đã được kiểm toán:

a/ Bảng cân đối kế toán

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	SỐ TIỀN (ĐỒNG)
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100	1.610.395.931.022
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	255.218.789.699
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	609.600.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	130	697.692.581.526
IV	Hàng tồn kho	140	47.874.835.248
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	9.724.549
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	3.108.708.880.922
I	Các khoản phải thu dài hạn	210	249.907.680.000
II	Tài sản cố định	220	388.477.868.861
III	Bất động sản đầu tư	230	208.799.435.506



IV	Tài sản dở dang dài hạn	240	27.598.113.315
V	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	2.227.919.644.490
VI	Tài sản dài hạn khác	260	6.006.138.750
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)		4.719.104.811.944
A	NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300	2.418.931.490.972
I	Nợ ngắn hạn	310	1.145.905.670.956
II	Nợ dài hạn	330	1.273.025.820.016
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+420+430)	400	2.300.173.320.972
I	Vốn chủ sở hữu	410	2.183.328.599.194
II	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	116.844.721.778
III	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440	4.719.104.811.944

b/ Báo cáo kết quả kinh doanh

1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	1.119.376.074.741
1.1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.050.234.396.142
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	48.763.930.072
1.3	Thu nhập khác	20.377.748.527
2	Tổng chi phí	1.058.058.352.831
2.1	Giá vốn hàng bán	657.870.992.070
2.2	Chi phí tài chính	301.563.192.570
2.3	Chi phí bán hàng	
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	95.993.273.372
2.5	Chi phí khác	2.630.894.819
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	61.317.757.910
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	11.627.119.872
5	Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	(2.185.199.250)
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	51.875.837.288

2.2 Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán.

a/ Bảng cân đối kế toán

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	SỐ TIỀN (ĐỒNG)
	TÀI SẢN NGẮN HẠN		
A	(100=110+120+130+140+150)	100	1.294.856.000.202
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	311.728.516.754
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	683.600.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	130	217.172.145.669
IV	Hàng tồn kho	140	51.409.986.462
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	30.945.351.317
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	3.091.518.443.526
I	Các khoản phải thu dài hạn	210	250.044.680.000
II	Tài sản cố định	220	433.275.070.669
III	Bất động sản đầu tư	230	208.799.435.506
IV	Tài sản dở dang dài hạn	240	1.409.216.798.684

V	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	778.774.040.533
VI	Tài sản dài hạn khác	260	11.408.418.134
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)		4.386.374.443.728
A	NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300	2.633.616.596.977
I	Nợ ngắn hạn	310	1.261.532.502.255
II	Nợ dài hạn	330	1.372.084.094.722
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+420+430+440)	400	1.752.757.846.751
I	Vốn chủ sở hữu	410	2.182.642.581.288
II	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	(577.130.724.193)
III	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	430	147.245.989.656
IV	Nguồn kinh phí và quỹ khác	440	
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440	4.386.374.443.728

b/ Báo cáo kết quả kinh doanh:

1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	1.257.089.023.389
1.1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.160.875.246.285
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	36.419.097.158
1.3	Thu nhập khác	59.794.679.946
2	Tổng chi phí	934.448.269.137
2.1	Giá vốn hàng bán	722.838.909.341
2.2	Chi phí tài chính	85.496.972.570
2.3	Chi phí bán hàng	
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	123.066.803.281
2.5	Chi phí khác	3.045.583.945
3	Lãi lỗ trong liên doanh, liên kết	175.233.834.342
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	497.874.588.594
5	Chi phí thuế TNDN hiện hành	24.099.675.683
6	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	41.028.044.750
7	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	432.746.868.161
8	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	411.397.589.888
9	Lợi nhuận sau thuế cổ đông không kiểm soát	21.349.278.273

3. Tình hình quản lý sử dụng và bảo toàn vốn góp của nhà nước:

3.1 Tình hình đầu tư và huy động vốn để đầu tư vào các dự án đầu tư hình thành tài sản cố định và xây dựng cơ bản:

+ Về sửa chữa xây dựng cơ bản: Chủ yếu là xây dựng, sửa chữa hạ tầng trong cảng. Trong năm 2017, Cảng Sài Gòn đã thực hiện tổng giá trị là 406 triệu đồng so với 84 tỷ đồng kế hoạch đã duyệt (tỷ lệ là 0,5%). Các dự án thực hiện từ 2017 và tiếp tục chuyển sang 2018: 2 bến Phao Thiêng Liêng, Khu dịch vụ Hậu cần, VP điều hành. Giá trị thực hiện 2017 là 406 triệu đồng do trong giai đoạn thủ tục đầu tư.

Các dự án không thực hiện: Kho Phú Mỹ do thay đổi phương án kinh doanh (giá trị dự toán: 50 tỷ đồng)

+ Về sửa chữa, mua sắm trang thiết bị: Trong năm 2017, tổng giá trị thực hiện là 6,97 tỷ đồng so với 112,048 tỷ đồng (tỷ lệ là 6,2%). Các dự án thực hiện từ 2017 và tiếp tục chuyển sang 2018: Cầu cầu 100T (96 tỷ đồng), xe nâng (22 tỷ đồng). Các dự án này năm 2017: thực hiện thủ tục xin Tổng công ty Hàng hải Việt Nam phê duyệt đầu tư; năm 2018: đã hoàn tất tổ chức đấu

1971
NG T
PH
IG SAI
4-T.P.H

thầu 2 xe nâng, dự án cần cầu tổ chức đấu thầu quốc tế nên vẫn còn trong giai đoạn thủ tục. Các dự án này đang được thực hiện nên chưa được xem là hoàn tất.

Các dự án chuyển sang 2018: cảng Tân Thuận: 2 xe đầu kéo; VP Cảng: Firewall, hệ thống lưu trữ dữ liệu, các phần mềm khai thác và thông quan hải quan; XN Xây dựng Công trình Cảng: các thiết bị (xe lu, máy photocopy)

Nhìn chung, việc thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị được thực hiện đúng chủ trương tiết kiệm và phù hợp với tình hình thực tế hiện nay của Cảng Sài Gòn.

3.2 Tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động; phát hành trái phiếu:

- Trong năm 2017, Cảng Sài Gòn không huy động vốn nhưng Cảng Sài Gòn đã cùng với Tổng công ty Hàng hải Việt Nam làm việc với các tổ chức tín dụng để tái cơ cấu tài chính đối với các khoản vay của các cảng liên doanh tại khu vực Cái Mép – Thị Vải.

- Cảng Sài Gòn không phát hành trái phiếu trong năm 2017.

3.3 Khả năng thanh toán nợ của doanh nghiệp, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu, hệ số bảo toàn vốn năm 2017:

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn của doanh nghiệp: 1,41.

Cảng Sài Gòn tận dụng tối ưu nguồn vốn nhằm mang lại hiệu quả cho việc sản xuất kinh doanh, không để xảy ra tình trạng nợ phải trả quá hạn đối với ngân hàng (để không bị phạt trả nợ quá hạn) và nhà cung cấp;

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu: 112%.

- Hệ số bảo toàn vốn: 1,05.

4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước:

Tổng số thuế đã nộp của năm 2017 là 110,7 tỷ đồng, cụ thể:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu		Số phải nộp đầu năm	Số phát sinh trong năm 2017		Số còn phải nộp
			Số phải nộp	Số đã nộp	
I	Thuế	26.387	160.261	110.750	75.898
1	Thuế GTGT hàng nội địa	11.772	59.811	65.959	5.624
2	Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	-	-	-
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt	-	-	-	-
4	Thuế xuất, nhập khẩu	-	-	-	-
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	10.668	16.155	18.648	8.175
6	Thuế tài nguyên	-	-	-	-
7	Thuế nhà đất	-	-	-	-
8	Tiền thuê đất	2.971	81.012	22.696	61.287
9	Thuế môn bài	-	10	10	-
10	Thuế thu nhập cá nhân	46	3.273	2.507	812
11	Các loại thuế khác	930	-	930	-
II	Các khoản phải nộp khác	-	-	-	-
Tổng cộng		26.387	160.261	110.750	75.898

5. Về công tác ban hành các Nghị quyết, Quyết định và các công tác khác của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã kịp thời ban hành các Nghị quyết, Quyết định (bằng hình thức họp của Nhóm thường trực và bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) để thông qua và nhanh chóng quyết định các vấn đề quan trọng trong công tác quản lý điều hành Cảng Sài

Gòn thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, làm cơ sở pháp lý để Ban điều hành triển khai thực hiện.

- Về thực hiện chỉ tiêu sản xuất kinh doanh: Thực hiện Nghị quyết tại kỳ họp thường niên năm 2017 của Đại hội đồng cổ đông, trong năm 2017 vừa qua Cảng Sài Gòn đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao.

- Về lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017: Thực hiện ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Cảng Sài Gòn đã lựa chọn đơn vị tư vấn là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị lập và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2017 (đây là đơn vị có giá chào thấp nhất, chất lượng, có uy tín, kinh nghiệm và đủ điều kiện để kiểm toán đối với công ty đại chúng). Tính đến nay, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam đã thực hiện và phát hành xong các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2017 của Cảng Sài Gòn.

Cảng Sài Gòn đã công bố các Báo cáo tài chính trong năm 2017 trên thị trường chứng khoán theo đúng quy định về công bố thông tin của công ty đại chúng quy mô lớn.

- Về công tác di dời, chuyển đổi công năng khu Nhà Rồng – Khánh Hội: Ngày 12/10/2017, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 5422/QĐ-UBND cho phép Công ty Ngọc Viễn Đông được chuyển mục đích sử dụng 293.712,3m² đất tại Khu cảng Nhà Rồng - Khánh Hội của Cảng Sài Gòn để thực hiện Dự án Khu phức hợp Nhà Rồng - Khánh Hội.

Từ tháng 10/2017, Cảng Sài Gòn đã đưa 500m cầu cảng của Dự án Cảng Sài Gòn - Hiệp Phước giai đoạn 1 vào khai thác để tiếp nhận một phần lượng tàu và hàng hóa di dời từ Cảng Nhà Rồng Khánh Hội chuyển sang, đồng thời chuyển một phần lượng tàu và hàng hóa tại khu vực di dời sang Cảng Tân Thuận và Cảng Tân Thuận 2. Đến hết tháng 12/2017, Cảng Sài Gòn đã hoàn tất công tác di dời trang thiết bị từ Cảng Nhà Rồng Khánh Hội sang các cảng trực thuộc khác và đã thực hiện xong việc chi trả tiền hỗ trợ cho 898 lao động của Cảng Sài Gòn và 04 công ty cổ phần đăng ký nghỉ việc khi di dời với tổng số tiền hỗ trợ là 121.044.493.750 đồng theo phê duyệt của Bộ Tài chính.

Hiện nay, Công ty Ngọc Viễn Đông đang thực hiện thủ tục trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt giá đất và nộp tiền chuyển mục đích sử dụng đất Khu cảng Nhà Rồng - Khánh Hội.

Cảng Sài Gòn đang thực hiện thủ tục trình Bộ Giao thông vận tải và các cấp thẩm quyền quyết định số tiền bồi thường các tài sản gắn liền với đất tại Khu cảng Nhà Rồng - Khánh Hội. Sau khi Công ty Ngọc Viễn Đông hoàn tất việc chi trả số tiền bồi thường các tài sản gắn liền với đất tại khu vực di dời, Cảng Sài Gòn sẽ thực hiện bàn giao mặt bằng Khu cảng Nhà Rồng - Khánh Hội cho Công ty Ngọc Viễn Đông.

- Về Dự án Cảng Sài Gòn – Hiệp Phước: Giai đoạn 1 của Dự án vẫn đang tiếp tục khẩn trương triển khai thi công các gói thầu còn lại để hoàn thiện Dự án nhưng nguồn vốn tạm ứng 850 tỷ đồng từ Công ty Ngọc Viễn Đông chi trả cho các gói thầu đã sắp hết. Hiện Cảng Sài Gòn đang liên hệ cơ quan các cấp có thẩm quyền tiếp tục ứng vốn (khoảng 1.077 tỷ đồng) để có thể thi công hoàn thiện Dự án, hoàn tất được 800m cầu cảng nhằm đáp ứng đủ khả năng tiếp nhận tàu và hàng hóa di dời từ Cảng Nhà Rồng - Khánh Hội.

Bên cạnh đó, Cảng Sài Gòn đang thực hiện các thủ tục tại các cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương giao đất và ứng vốn để Cảng Sài Gòn triển khai Dự án Cảng Sài Gòn – Hiệp Phước giai đoạn 2 & 3.

- Về Dự án Khu dịch vụ hậu cần Cảng Sài Gòn tại khu cảng Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP.HCM: Vào tháng 02/2018, Cảng Sài Gòn đã được Tổng công ty Hàng hải Việt Nam chấp thuận chủ trương tiếp tục triển khai Dự án. Hiện Cảng Sài Gòn đang thực hiện các thủ tục để triển khai theo quy định.

- Về Dự án xây dựng Nhà văn phòng điều hành mới tại Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP. HCM: Dự án chưa triển khai được trong thời gian qua do Phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa Cảng Sài Gòn vẫn chưa được phê duyệt. Tuy nhiên, Cảng Sài Gòn đang lập quy hoạch chi tiết 1/500 của khu đất Phường Tân Thuận Tây Quận 7 TP.HCM để làm cơ sở trình UBND



TP.HCM xem xét cho chủ trương triển khai Dự án Nhà Văn phòng điều hành mới, phục vụ công tác di dời Nhà Văn phòng hiện hữu.

- Về công tác xây dựng Chiến lược phát triển Cảng Sài Gòn giai đoạn 2017 – 2021: Cảng Sài Gòn đã hoàn tất và những người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tại Cảng Sài Gòn đang trình Chủ sở hữu xem xét có ý kiến.

6. Về công tác quản lý và giám sát hoạt động của Ban điều hành:

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tiến hành các hoạt động giám sát đối với Tổng giám đốc như sau:

- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Ban Tổng giám đốc. Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo trực tiếp Tổng giám đốc nhằm đảm bảo việc thực thi đúng và đầy đủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư trong năm 2017;

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai và hoàn tất công tác kiểm toán cho năm tài chính 2017 và công bố các thông tin theo quy định của pháp luật.

- Hội đồng quản trị kịp thời xử lý, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các công tác khác thuộc thẩm quyền.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đánh giá chung: Ban Tổng giám đốc và đội ngũ quản lý là những người có năng lực, đoàn kết, với tinh thần trách nhiệm cao, luôn tuân thủ, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đã tổ chức chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Công ty theo đúng kế hoạch sản xuất kinh doanh và định hướng đầu tư phát triển được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7. Về công tác xây dựng kế hoạch năm 2018:

7.1 Dự báo tình hình thị trường:

Năm 2018, Cảng Sài Gòn gặp khá nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh. Kể từ 31/12/2017, Cảng Nhà Rồng Khánh hội chính thức đóng cửa và di dời về Hiệp Phước. Cảng Hiệp Phước với chiều dài cầu cảng chỉ có 500m, bằng 1/3 chiều dài cầu cảng so với trước đây rất khó khăn trong việc tiếp nhận toàn bộ sản lượng hàng hóa (không tính container) về cảng. Mặc dù được sự đồng thuận của chủ hàng trong việc đưa hàng hóa về cảng Hiệp Phước nhưng trước mắt cảng cũng sẽ đối mặt với nhiều khó khăn do cơ sở hạ tầng chưa hoàn tất (còn thiếu kho chứa hàng, cầu tàu số 1 dài 300m dự kiến hoàn tất trong quý 3/2018; nhà văn phòng làm việc dự kiến hoàn tất cuối quý 2/2018...).

Tình hình hoạt động của các đơn vị trực thuộc cũng gặp nhiều khó khăn. Cảng Hiệp Phước vừa đi vào hoạt động, đang trong quá trình vừa sắp xếp bộ máy, vừa khai thác trong điều kiện hiện có; Cảng Tân Thuận đã khai thác hết công suất cầu bến; Cảng Tân Thuận 2 thay đổi cơ cấu mặt hàng bốc xếp hàng container trong điều kiện chiều dài cầu cảng ngắn (220m), bãi hạn chế; các đơn vị khác như Xí nghiệp Lai đất tàu biển, Xí nghiệp Xây dựng Công trình Cảng cũng gặp nhiều khó khăn do cạnh tranh với bên ngoài.

Bên cạnh đó, hàng hóa năm 2018 có tính bất bình hành, sản lượng hàng hóa thông qua cảng 3 tháng đầu năm giảm mạnh so với cùng kỳ (giảm 32,6% tương đương 940.560 tấn) trong đó mặt hàng container giảm khoảng 43% so với cùng kỳ năm trước; các mặt hàng chủ yếu thông qua cảng như phân bón, thức ăn gia súc có nhiều biến động.

Các chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh dự kiến tăng nhiều so với năm trước như nhiên liệu tăng (giá dầu diesel tăng 3,6% trong 2 tháng đầu năm); chi phí các khoản theo lương (BHXH, BHYT) năm 2018 tăng do mức lương tối thiểu vùng tăng (mức tăng khoảng 20%) ...; ngoài ra Cảng cũng phải tiếp tục trích lập dự phòng tài chính theo quy định (hơn 300 tỷ đồng/năm). Những yếu tố nói trên đã làm ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh toàn cảng trong năm 2018.

7.2 Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018:

a. Đối với Công ty mẹ:

Trên cơ sở tình hình kinh doanh như trình bày trên, Hội đồng quản trị Cảng Sài Gòn xác định chỉ tiêu phấn đấu đạt được trong năm 2018 như sau:

- Sản lượng: 9.256.000 tấn.
- Doanh thu: 1.224,4 tỷ đồng.
- Lợi nhuận: 61,3 tỷ đồng.

Với những yếu tố đã được dự báo, năm 2018 Cảng sẽ gặp nhiều khó khăn tuy nhiên Cảng Sài Gòn sẽ cố gắng vượt qua khó khăn, phấn đấu hoàn thành kế hoạch.

Trường hợp phải hạch toán khấu hao của Dự án Cảng Sài Gòn - Hiệp Phước, khoản khấu hao này dự kiến khoảng 70 tỷ đồng nếu công trình hoàn tất.

b. Đối với các chỉ tiêu hợp nhất:

Dựa trên các chỉ tiêu của Công ty mẹ, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch các chỉ tiêu hợp nhất như sau:

- Sản lượng: 9.256.000 tấn.
- Doanh thu: 1.298 tỷ đồng.
- Lợi nhuận: 225 tỷ đồng.

8. Các giải pháp phấn đấu hoàn thành kế hoạch:

8.1 Công tác khai thác cảng:

- Nâng cao hiệu quả khai thác cảng, là mảng sản xuất chính của Cảng, nhằm khai thác hết hiệu quả cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và nhân sự hiện có.

- Nghiên cứu, phối hợp với các công ty thành viên trong Vinalines, khách hàng nhằm triển khai dịch vụ logistics và các dịch vụ khác liên quan đến khai thác cảng nhằm mang lại giá trị gia tăng trong điều kiện đã chấm dứt hoạt động của Cảng Nhà Rồng Khánh Hội, thực hiện di dời.

- Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các doanh nghiệp thành viên Tổng công ty Hàng hải Việt Nam nhằm tăng nguồn hàng, lượng tàu về Cảng.

8.2 Công tác tổ chức, nhân sự:

- Tăng cường quản lý, giám sát, nâng cao hiệu quả bộ máy tổ chức và chất lượng nguồn nhân lực qua việc xây dựng, điều chỉnh hệ thống các văn bản, quy định, quy chế nội bộ cho sát tình hình thực tế và phù hợp với Điều lệ công ty cổ phần, qua đó nâng cao tính chuyên môn hóa, kỷ luật, hiệu quả công việc của các cấp trong nội bộ Cảng.

- Thực hiện các điều chỉnh, sắp xếp lại bộ máy quản lý điều hành đảm bảo nhân sự gọn nhẹ, hiệu quả và tiết giảm chi phí.

8.3 Công tác khác:

- Thực hiện bàn giao mặt bằng khu cảng Nhà Rồng – Khánh Hội theo chỉ đạo của cơ quan các cấp có thẩm quyền (Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính). Đảm bảo trong quá trình di dời không làm gián đoạn việc khai thác bốc xếp của cảng, việc kinh doanh của khách hàng.

- Tập trung triển khai nhằm sớm hoàn tất 800m cầu cảng của giai đoạn 1 Dự án Cảng Sài Gòn - Hiệp Phước để tiếp nhận hàng hóa từ Cảng Nhà Rồng Khánh Hội.

- Tăng cường công tác tiếp thị để giữ chân khách hàng, tiếp tục đưa hàng về Cảng Sài Gòn
– Hiệp Phước và các cảng: Tân Thuận, Tân Thuận 2.

- Phối hợp với Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tiếp tục tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả kinh doanh của các cảng liên doanh tại khu vực Cái Mép - Thị Vải theo lộ trình đã nêu tại phương án cổ phần hóa.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị CSG;
- Ban kiểm soát CSG;
- Ban điều hành CSG;
- Đăng tải website CSG;
- Lưu: VT, HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Văn Cường